

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Về việc thoái vốn cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không thông qua đấu giá cổ phần
(Theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014
của Thủ tướng Chính phủ quy định một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước)



TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VNPT)

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 08 năm 2010, thay đổi lần 2 ngày 10 tháng 09 năm 2013)

- **Quyết định số 39/QĐ-VNPT-HĐTV-ĐTQLV ngày 03/03/2015 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam về việc phê duyệt bán phần vốn góp của VNPT tại Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không.**
- **Điều kiện thoái vốn:** Theo Khoản 2 Điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg
- **Hình thức thoái vốn:** Theo Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, tháng 03 năm 2015

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 08 năm 2010, thay đổi lần 2 ngày 10 tháng 09 năm 2013)

Quyết định số 39/QĐ-VNPT-HĐTV-ĐTQLV ngày 03/03/2015 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam về việc phê duyệt bán phần vốn góp của VNPT tại Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không.

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không
- Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phần
- Giá bán : 16.900 đồng/ cổ phần
- Tổng số lượng cổ phiếu thực hiện thoái vốn : 1.320.000 cổ phần
- Tổng giá trị thoái vốn : 13.200.000.000 đồng (*Mười ba tỷ hai trăm triệu đồng chẵn*)
(theo mệnh giá)

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	3
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn	3
2. Tổ chức tư vấn	3
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	3
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN CỔ PHIẾU THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTg	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn.....	6
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.....	6
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	8
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	11
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	11
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	12
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn:	13
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn.....	14
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN	14
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN.....	16
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	16
1. Công ty thoái vốn.....	16
2. Công ty có cổ phiếu được thoái vốn	16
3. Công ty tư vấn và thực hiện bán đấu giá cổ phần.....	16
VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	Error! Bookmark not defined.

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Trụ sở chính : Số 57 Phố Huỳnh Thúc Kháng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3774 1091 Fax: (84-4) 3774 1093

Người đại diện: **Ông Lê Ngọc Minh**

Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 971A/GUQ-VNPT-DTQLV ngày 12/02/2015)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Trụ sở chính : Tầng 9 Tòa nhà ICON4 243A Đê La Thành, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3936 7083 Fax: (84-4) 3936 7082

Người đại diện: **Ông Nguyễn Viết Thắng**

Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 08/2013/WSS-UQ ngày 26 tháng 11 năm 2013)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ thoái vốn Nhà nước và vốn của doanh nghiệp Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác do Công ty cổ phần chứng khoán Phố Wall tham gia lập trên cơ sở hợp đồng dịch vụ số 15/2015/HDDV/TV/WSS và phụ lục hợp đồng số 15.3/20015/HDDV/TV/WSS-VNPT ngày 12 tháng 02 năm 2015 với Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam và Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Trong bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- **Công ty**: là Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không;
- **VNPT**: là tên viết tắt của Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam;

- **Cổ phần:** là vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- **Cổ phiếu:** là chứng chỉ do Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của VNPT;
- **Cổ đông:** là tổ chức, cá nhân sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không.
- **Cổ tức:** là Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận của Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không để trả cho các cổ đông;
- **ĐHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông
- **GCNĐKKD:** Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- **WSS:** là tên viết tắt của Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall;
- **UBCKNN:** là tên viết tắt của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- **HDQT:** là Hội đồng quản trị;
- **ĐKKD:** là đăng ký kinh doanh;
- **CMTND:** Chứng minh thư nhân dân;
- **CNTT:** Công nghệ thông tin;
- **SXKD:** Sản xuất kinh doanh;
- **UBND:** Ủy ban nhân dân;
- **CBCNV:** Cán bộ công nhân viên

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005, Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội, Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN CỔ PHIẾU THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTg

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

VNPT hiện là Tập đoàn Bru chính Viễn thông hàng đầu tại Việt Nam. Với những đóng góp và thành tựu đã đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa Xã hội và Bảo vệ Tổ quốc, VNPT đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ 1999 - 2009 vào ngày 22/12/2009. Kế thừa 65 năm xây dựng, phát triển và gắn bó trên thị trường viễn thông Việt Nam, VNPT vừa là nhà cung cấp dịch vụ đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của ngành Bru chính, Viễn thông Việt Nam, vừa là tập đoàn có vai trò chủ chốt trong việc đưa Việt Nam trở thành 1 trong 10 quốc gia có tốc độ phát triển Bru chính Viễn thông nhanh nhất toàn cầu. Với hơn 50 nghìn cán bộ công nhân viên, hạ tầng công nghệ viễn thông tiên tiến, mạng lưới

Bản công bố thông tin chào bán cổ phiếu
Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không

dịch vụ phủ sóng toàn bộ 64 tỉnh thành trên cả nước, VNPT tự hào là nhà cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông số 1 tại Việt Nam, phục vụ hơn 60 triệu thuê bao di động, gần 10 triệu thuê bao điện thoại cố định và khoảng hàng chục triệu người sử dụng Internet.

Tháng 1/2006, VNPT chính thức trở thành Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho mô hình Tổng công ty cũ theo quyết định số 06/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với chiến lược phát triển theo mô hình tập đoàn kinh tế chủ lực của Việt Nam, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đa sở hữu, trong đó Bưu chính - Viễn thông - CNTT là nòng cốt.

Ngày 24/6/2010, Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty trách nhiệm Hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 955/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 08 năm 2010, thay đổi lần 2 ngày 10 tháng 09 năm 2013.

- ❖ Trụ sở chính: Số 57 Phố Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- ❖ Điện thoại: (84-4) 3774 1091 Fax: (84-4) 3774 1093



- ❖ Logo: **VNPT**
- ❖ Ngành nghề kinh doanh:
 - Dịch vụ và sản phẩm viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông đa phương tiện;
 - Khảo sát, tư vấn, thiết kế, lắp đặt, khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa, cho thuê các công trình viễn thông, công nghệ thông tin;
 - Nghiên cứu, phát triển, chế tạo, sản xuất thiết bị, sản phẩm viễn thông, công nghệ thông tin;
 - Thương mại, phân phối các sản phẩm thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin;
 - Dịch vụ quảng cáo, nghiên cứu thị trường, tổ chức hội nghị hội thảo, triển lãm liên quan đến lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin;
 - Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng;
 - Dịch vụ tài chính trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông đa phương tiện.
- ❖ Vốn điều lệ: Theo Quyết định số 180/QĐ – TTg ngày 28/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông

Việt Nam: 72.237.000.000.000 đồng (Bảy mươi hai nghìn, hai trăm ba mươi bảy tỷ đồng).

2. Mọi quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn

Tập đoàn Bru chính Viễn Thông Việt Nam là cổ đông lớn nắm giữ 1.320.000 cổ phần chiếm 22,74% trong tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không (5.803.166 cổ phần).

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

- Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không
- Số lượng cổ phiếu thoái vốn	:	1.320.000 cổ phần
- Tổng số lượng đang lưu hành	:	5.803.166 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng đang lưu hành	:	22,74%

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân từ Ban Công nghệ Thông tin sau đó là Trung tâm Thống kê và Tin học Hàng không trực thuộc Vietnam Airlines, AITS được thành lập ngày 11/11/2008 với mô hình Công ty Cổ phần hoạt động trong lĩnh vực CNTT-VT và xử lý dữ liệu với sự tham gia của các cổ đông chính là Tổng công ty Hàng không Việt nam (VNA), Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt nam (VNPT) và Tập đoàn HiPT (HiPT).

Nằm trong chủ trương chung về phát triển Vietnam Airlines (VNA) thành một Tập đoàn Kinh tế mạnh, các cấp Lãnh đạo của VNA đã nhìn nhận Công nghệ Thông tin - Viễn thông (CNTT-VT) là một trong những trọng tâm phát triển trong giai đoạn mở cửa bầu trời và cạnh tranh trong Thương mại Điện tử toàn cầu. Việc thành lập Công ty Cổ phần Tin học - Viễn thông Hàng không (AITS) được triển khai theo định hướng của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn hội nhập nền Kinh tế, mở rộng quan hệ trên thương trường và nâng Cao năng lực cạnh tranh với các Hãng hàng không trên thế giới và trong khu vực. Nhân sự của AITS gồm hơn 200 người tiếp nhận từ Trung tâm Thống kê - Tin học Hàng không thuộc VNA. Ngoài ra còn có sự góp mặt mới của các chuyên gia hàng đầu về CNTT-VT trong và ngoài nước. Với đội ngũ nhân sự này, thế mạnh nổi trội của AITS là Kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực Hàng không dân dụng, hiểu biết về nghiệp vụ của ngành hàng không, nắm rõ về công nghệ, quy trình hoạt động, sản xuất Kinh doanh của Vietnam Airlines nói riêng và ngành Hàng không dân dụng Việt Nam cũng như trên thế giới nói chung.

Bản công bố thông tin chào bán cổ phiếu
Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không

Ngày 11 tháng 11 năm 2008, Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không được Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy đăng ký kinh doanh hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 0103019524 đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 02 tháng 12 năm 2012.

Một số thông tin chính về Công ty như sau:

- Tên tiếng Việt : **Công ty cổ phần Tin học - Viễn thông Hàng Không**
- Tên tiếng Anh : AVIATION INFORMATION TECHNOLOGY AND TELECOMMUNICATION JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : AITS.,JSC
- Trụ sở chính : Tòa nhà Airimex, 414 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
- Vốn thực góp : 58.031.660.000 đồng (Năm mươi tám tỷ không trăm ba mươi một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).
- Vốn theo ĐKKD : 55.800.000.000 đồng (Năm mươi lăm tỷ tám trăm triệu đồng chẵn).

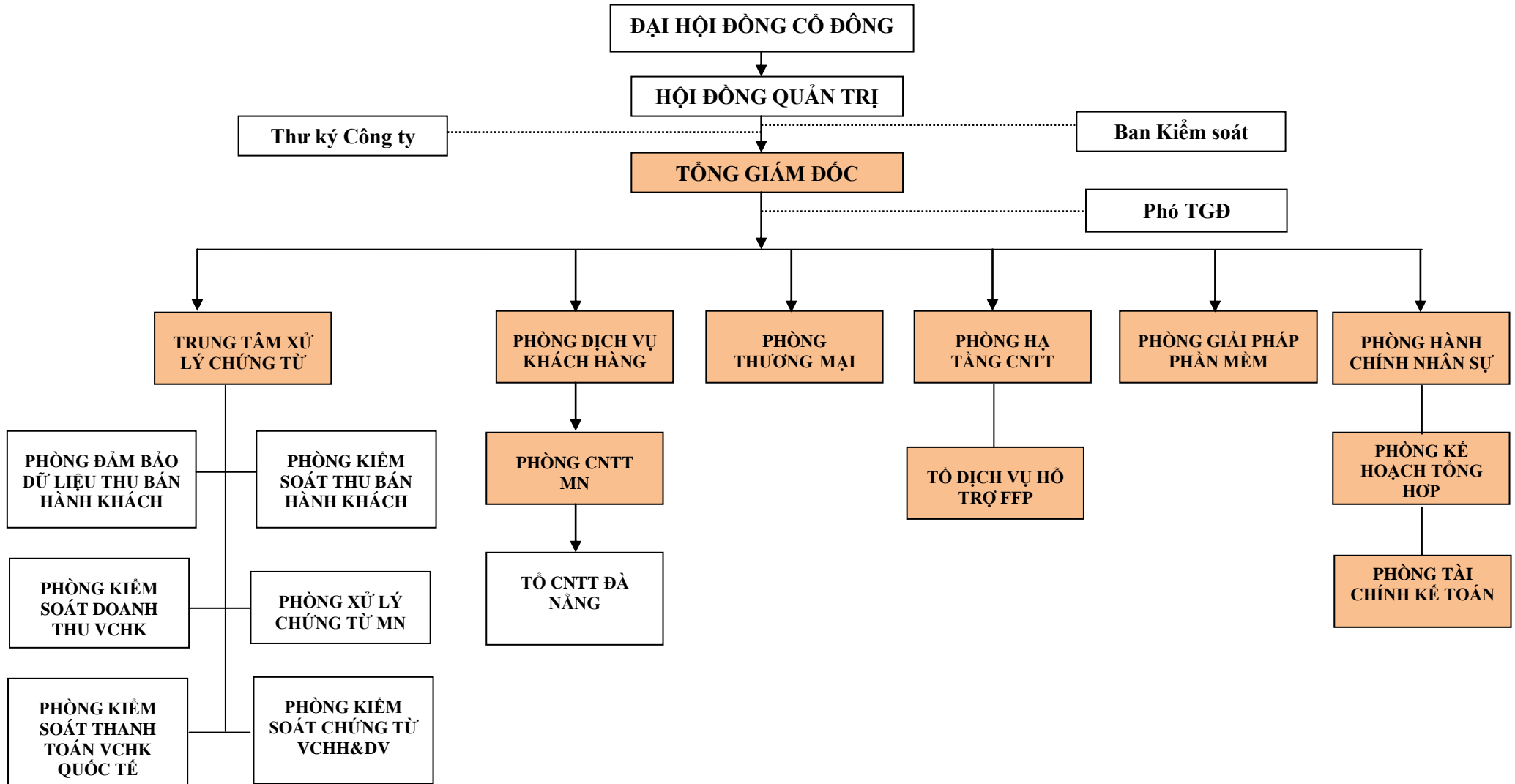
Ngành nghề hoạt động sản xuất kinh doanh đăng ký theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103019524 đăng ký lần đầu ngày 11/11/2008 và thay đổi lần thứ năm ngày 02/12/2011, như sau:

- Hoạt động viễn thông khác (Đại lý dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ, đại lý Internet);
- Cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; dịch vụ thông tin (trừ các loại thông tin nhà nước cấm và dịch vụ điều tra) ;
- Nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, sản xuất, tích hợp, đào tạo cho thuê các nguồn phục hồi dữ liệu sau thảm họa, các dịch vụ phục hồi dữ liệu (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép);
- Tư vấn và cung cấp dịch vụ cho thuê nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong nước, nguồn dữ liệu, hỗ trợ qua điện thoại (trừ các thông tin nhà nước cấm) và các dịch vụ cho thuê các quy trình nghiệp vụ;
- Sản xuất, xây dựng, phát triển, cung cấp, triển khai các sản phẩm và dịch vụ phần mềm;
- Mua bán, cung cấp, cho thuê, triển khai, lắp đặt các thiết bị, sản phẩm và dịch vụ tin học, viễn thông, hệ thống công nghệ thông tin và hệ thống viễn thông;
- Nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, sản xuất, tích hợp, đào tạo, chuyển giao các hệ thống thông tin, thương mại điện tử và ứng dụng vào các công nghệ khác (không bao gồm thiết kế hệ thống mạng thông tin công trình xây dựng bưu chính viễn thông);
- Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

2.1. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Cơ cấu của Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không



✚ Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

✚ Hội đồng quản trị:

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định.

✚ Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Chủ yếu là những quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài Công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Công ty;
- Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.

✚ Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty, do Hội đồng quản trị đề cử và bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc quản lý và điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty

- Quyết định về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty;

**Bản công bố thông tin chào bán cổ phiếu
Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không**

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại các cuộc họp của HĐQT;
- Tổ chức thực hiện các phương án kinh doanh và phương án đầu tư do HĐQT quyết định;
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm và bãi nhiệm đối với các chức danh quản lý của Công ty mà không thuộc đối tượng do HĐQT bổ nhiệm;
- Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

✚ Phó Tổng Giám đốc

Phó Tổng Giám đốc là người giúp cho Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nhiệm vụ được phân công và giao quyền.

✚ Các phòng ban chức năng:

Hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành là các phòng ban với các chức năng, nhiệm vụ được phân công cụ thể.

2.2. Cơ cấu cổ đông

2.1.1. Cơ cấu vốn cổ đông đến 31/12/2014 như sau:

Cổ đông	Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 5 ngày 02/12/2011		Vốn thực góp đến ngày 31/12/2014	
	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ vốn góp (%)	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ vốn góp (%)
Tổng công ty hàng không Việt Nam (VNA)	30.600.000.000	54,84	30.600.000.000	52,73
Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam	13.200.000.000	23,66	13.200.000.000	22,74
Công ty cổ phần Tập đoàn HiPT	12.000.000.000	21,51	12.000.000.000	20,68
Các cổ đông khác	-	0	2.231.660.000	3,85
Tổng cộng	55.800.000.000	100	58.031.660.000	100

(Nguồn: Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không)

Tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 Kiểm toán viên có lưu ý như sau: Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103019524 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/11/2008 và đăng ký thay đổi lần 5 ngày 02/12/2011, vốn điều lệ của Công ty

**Bản công bố thông tin chào bán cổ phiếu
Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không**

là 55.800.000.000 đồng. Tại ngày 31/12/2014, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp là 58.031.660.000 đồng, tuy nhiên Công ty chưa thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh.

2.1.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn điều lệ tại ngày 31/12/2014

STT	Tên cổ đông	Số lượng CP	Giá trị cổ CP theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu theo đăng ký kinh doanh (%)
1	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	3.060.000	30.600.000.000	54,84
2	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	1.320.000	13.200.000.000	23,65
3	Công ty Cổ phần HiPT	1.200.000	12.000.000.000	21,51
	Cộng	5.580.000	55.800.000.000	100

(Nguồn: Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không)

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, năm 2014

Chỉ tiêu	Năm 2013 (đồng)	Năm 2014 (đồng)	% Tăng giảm năm 2014 so với năm 2013
Tổng tài sản	181.496.909.067	199.722.260.002	10,04%
Doanh thu thuần	129.377.926.894	144.833.899.477	11,95%
Lợi nhuận từ HĐKD	5.973.410.056	4.949.411.943	(17,14%)
Lợi nhuận khác	(49.565.026)	5.178.748	
Lợi nhuận trước thuế	5.923.845.030	4.954.590.691	(16,36%)
Lợi nhuận sau thuế	4.436.236.023	3.864.580.739	(12,89%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	6,8%	Kế hoạch chi trả 5%	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 của Công ty)

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 1: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty trong năm 2013 và 2014

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			

**Bản công bố thông tin chào bán cổ phiếu
Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không**

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,49	0,69	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	0,48	0,68	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản:	64,43%	68,66%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu:	181,10%	219,06%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	98,03	179,98	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản: <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản BQ	0,69	0,76	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần:	3,43	2,67	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu:	6,87%	6,17%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản:	2,44%	1,93%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần:	4,62%	3,42%	
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	764	666	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 và 2014 của Công ty)

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

5.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2015

Bảng 2: Chỉ tiêu kế hoạch năm 2015

Chỉ tiêu	Năm 2015 (Tr.đồng)	% tăng giảm so với năm 2014
Doanh thu thuần	184.839	27,62
Lợi nhuận sau thuế	4.812	24,52
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	2,60%	(2,56%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở	7,48%	21,16%

**Bản công bố thông tin chào bán cổ phiếu
Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không**

hữu		
Tỷ lệ chi trả cổ tức	Công ty chưa ĐHCĐ nên chưa đưa ra dự kiến	

(Nguồn: Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không)

(*) Căn cứ xây dựng kế hoạch năm 2015: Kế hoạch trên được Công ty xây dựng dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh thực hiện năm 2014 của Công ty. Trong đó có xét các yếu tố cơ bản khả năng tài chính và nhân tố nhân sự của Công ty.

5.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.

Dự báo tình hình kinh tế thế giới năm trong 2015 nói chung có nhiều dấu hiệu khả quan, nền kinh tế thế giới dự đoán đạt đà tăng trưởng nhẹ. Theo đó, tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2015 được dự đoán tiếp tục ổn định và được cải thiện. Tình hình thị trường kinh doanh vận tải hàng không Việt Nam năm 2015 được dự báo sẽ tiếp tục phát triển do Việt Nam là một điểm đến an toàn, hấp dẫn đối với khách du lịch, bên cạnh việc nhu cầu đi lại bằng đường hàng không trong nội địa ngày càng tăng. Tuy nhiên, các doanh nghiệp hoạt động trong ngành hàng không cũng như cung cấp các sản phẩm dịch vụ cho ngành hàng không sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn do cạnh tranh trong lĩnh vực này ngày càng khốc liệt. Trong bối cảnh như vậy, định hướng và mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015 là:

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các dịch vụ mà Công ty đang cung cấp cho Tổng Công ty Hàng không Việt Nam như: Đảm bảo hoạt động, khai thác, vận hành các Hệ thống CNTT, xử lý số liệu, dữ liệu, chứng từ hàng không;
- Duy trì mức tăng trưởng hợp lý, bền vững cả về doanh thu và lợi nhuận;
- Bảo đảm tình hình tài chính an toàn, lành mạnh, quản lý chặt chẽ công nợ;
- Triển khai đúng tiến độ các chương trình, dự án trọng điểm;
- Thúc đẩy hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước liên quan tới các lĩnh vực hoạt động kinh doanh Công ty;
- Bên cạnh đó, Công ty đang thúc đẩy việc tìm kiếm khách hàng mới ngoài Tổng Công ty Hàng không Việt Nam để phát triển thị trường, tăng doanh thu, nâng cao hiệu quả SXKD của Doanh nghiệp. Trong năm 2015, Công ty đặt mục tiêu kinh doanh với doanh thu dự kiến đạt 3 tỷ đồng. Đối tượng khách hàng mục tiêu là các Công ty con của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam và các công ty hoạt động trong lĩnh vực hàng không dân dụng trong và ngoài nước.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn:

Không có

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn.

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá : 10.000 đồng
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn : 1.320.000 cổ phần
4. Giá thoái vốn dự kiến : 16.900 đồng/ cổ phần
5. Phương pháp tính giá:

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 43/2015/BC.DVĐG-AASC.KT7 ngày 11/02/2015 do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC xác định, theo đó thẩm định viên đã sử dụng kết hợp 02 phương pháp để thẩm định giá gồm:

- Phương pháp tài sản theo Báo cáo tài chính tại ngày 30/09/2014 của Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không (chưa được kiểm toán).
- Phương pháp chiết khấu dòng cổ tức dự kiến các năm trong tương lai.

6. **Phương thức thoái vốn:**

Ngay sau khi được UBCKNN chấp thuận hồ sơ thoái vốn sẽ tiến hành tổ chức bán đấu giá tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

7. **Tổ chức thực hiện đấu giá:** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

8. **Thời gian thực hiện thoái vốn:**

Ngay sau khi được UBCKNN chấp thuận, VNPT sẽ nộp hồ sơ đấu giá lên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội để thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không.

9. **Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:**

Việc đăng ký mua cổ phiếu sẽ thực hiện theo như Quy chế đấu giá do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành (Đảm bảo theo quy định của pháp luật tối thiểu 20 ngày làm việc). Tổ chức thực hiện thoái vốn cổ phiếu (Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam) sẽ thực hiện việc công bố thông tin về việc thoái vốn trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định hiện hành của pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán, sau đó tiến hành cho các nhà đầu tư đăng ký thực hiện.

❖ **Đăng ký mua cổ phiếu của các nhà đầu tư tham gia đấu giá**

- Số lượng đăng ký: Theo quy chế Quy chế đấu giá do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành

- Đối tượng tham gia đấu giá
Đối tượng tham gia đấu giá là tất cả các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (gọi tắt là nhà đầu tư) có đủ điều kiện tham dự theo quy định.
- Điều kiện tham dự đấu giá
Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:
 - + Có đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp đúng thời hạn quy định;
 - + Nộp đủ tiền đặt cọc theo quy định;
 - + Có các giấy tờ liên quan hợp lệ.
Đối với cá nhân trong nước:
 - + Có chứng minh nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ;
 - + Trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác tham dự cuộc đấu giá thì phải có văn bản ủy quyền hợp lệ;
 - + kê khai địa chỉ cụ thể, rõ ràng.
Đối với tổ chức trong nước:
 - + Người đại diện hợp pháp cho tổ chức tham dự đấu giá phải có các giấy tờ như Quy định. Trường hợp người đứng đầu đơn vị trực tiếp đăng ký thì phải xuất trình quyết định bổ nhiệm (thay cho Giấy ủy quyền).
 - + Bản sao hợp lệ văn bản chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức đó (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, quyết định thành lập...)
Đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài:
 - + Nhà đầu tư nước ngoài gồm: Người không cư trú là tổ chức kinh tế tài chính nước ngoài thành lập theo pháp luật nước ngoài; Người không cư trú là người nước ngoài không thường trú ở Việt Nam; Người Việt Nam ở nước ngoài; Người cư trú là người nước ngoài thường trú ở Việt Nam.
 - + Nhà đầu tư nước ngoài cần có: Bản sao Hộ chiếu/CMTND; Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu có); Mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- ❖ **Thời gian và địa điểm đăng ký và nộp tiền cọc:** Thời gian làm thủ tục đăng ký theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành. Lịch trình thực hiện cụ thể và những điều chỉnh về thời gian (nếu có) liên quan đến đợt thoái vốn sẽ được thông báo đến các nhà đầu tư trước ngày thực hiện bán đấu giá.
- ❖ **Nguyên tắc xác định giá bán:** Theo Quy chế đấu giá do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.
- ❖ **Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá:** Nhà đầu tư tự điền Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ phải đáp ứng các điều kiện theo Quy chế đấu giá do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

- ❖ **Cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần:** Trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt thoái vốn, tổ chức thoái vốn – Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phối hợp với Công ty cổ phần Tin học Viễn thông hàng không hoàn tất thủ tục cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.
 - ❖ **Xử lý trường hợp cổ phiếu không bán hết:** Sau khi kết thúc đợt thoái vốn, nếu số lượng cổ phần thoái vốn còn dư lại chưa phân phối hết, Công ty sẽ tiến hành thông báo về Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam để xử lý.
 - ❖ **Các quy định khác:** Các quy định khác được chi tiết và cụ thể tại Quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.
- 10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:** Không có
- 11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:** Không có.
- 12. Các loại thuế có liên quan:** Thuế thu nhập doanh nghiệp được quy định tại luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Thu hồi vốn đầu tư của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không theo Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 10/06/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án tái cơ cấu Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn 2014 - 2015;

Việc chào bán cổ phần của VNPT tại Công ty cổ phần Tin học Viễn thông hàng không không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

1. Công ty thoái vốn

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Trụ sở chính : Số 57 Phố Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3774 1091 Fax: (84-4) 3774 1093

2. Công ty có cổ phiếu được thoái vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC VIỄN THÔNG HÀNG KHÔNG

Trụ sở chính : Tòa nhà Airimex, số 414 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên, Thành Phố Hà Nội

Điện thoại: (04) 3518 2072 Fax: (04) 3518 2067

3. Công ty tư vấn và thực hiện bán đấu giá cổ phần

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Trụ sở chính : Tầng 9 Tòa nhà ICON4 243A Đê La Thành, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3936 7083

Fax: (84-4) 3936 7082

VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Bản công bố thông tin này được Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam cung cấp.

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam và báo cáo tài chính tổng hợp năm 2014 được lập bởi Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2015

CHỮ KÝ ĐẠI DIỆN
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ NGỌC MINH

CHỮ KÝ ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
PHỐ WALL
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VIỆT THẮNG

